| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐĂK HÀ**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ | *Đăk Hà, ngày 22 tháng 8 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc*"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Đăk Bình, xã Đăk N, huyện Đăk H, tỉnh K.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk M, huyện Đăk H, tỉnh K.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con:* Các đương sự thỏa thuận anh Lê Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Ngọc An Nhiên, sinh ngày 24/11/2019, kể từ khi có quyết định của Tòa án cho đến khi cháu Nhiên trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, sống tự lập được. Chị Nguyễn Thị Thu H2 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp

nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật; Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trong trường hợp Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên phải chịu 50% mức án phí. Anh Lê Ngọc H nhận chịu số tiền **150.000 đồng** *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0001779 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk H, tỉnh K. Anh Lê Ngọc H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Thu H2 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Lê Ngọc An Nhiên, sinh ngày 24/11/2019 tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà hết hiệu lực pháp luật.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nga**